

Tuần Giáo, ngày 18 tháng 3 năm 2021.

Số: 48/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2021/TLST-HN&GD ngày 22 tháng 02 năm 2021, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lò Thị H; sinh năm 1998; địa chỉ: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp.

2. Bị đơn: Anh Lò Đức V, sinh năm 1993; địa chỉ: Bản C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị H và anh Lò Đức V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Lò Hà V, sinh ngày 27/7/2016 cho chị Lò Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Lò Hà V đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động. Giao cháu Lò Ngọc B, sinh ngày 27/02/2018 cho anh Lò Đức V trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi

cháu Lò Ngọc B đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động. Vì mỗi người đều có nghĩa vụ nuôi con, nên không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

2.2. *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về nợ chung, nợ riêng*: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Lò Thị H được miễn án phí dân sự sơ thẩm, anh Lò Đức V phải nộp 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm (ngày 18/3/2021).

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND thị trấn T;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lương Thị Nga

